

Số: 30/2025/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông **Nguyễn Văn Chương** và bà **Ngô Thị Phương Thảo**; cùng địa chỉ: 227/7 đường Hùng Vương, khu phố 1, phường Nam Đông Hà (địa chỉ cũ: phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Oanh; nơi cư trú: 169 Phạm Văn, Tổ 2, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: ông **Nguyễn Nhân** và bà **Nguyễn Thị Mỹ Trang**, cùng địa chỉ: Số 227/3 đường Hùng Vương, khu phố 1, phường Nam Đông Hà (địa chỉ cũ: phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Mỹ Trang: ông Nguyễn Nhân; nơi cư trú: Số 227/3 đường Hùng Vương, khu phố 1, phường Nam Đông Hà (địa chỉ cũ: phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị; có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Chương, bà Ngô Thị Phương Thảo và bị đơn ông Nguyễn Nhân, bà Nguyễn Thị Mỹ Trang thống nhất lấy kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 05/01/2026, bản đồ thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị lập ngày 22/01/2026 làm ranh giới xác định quyền sử dụng đất của hai hộ gia đình (có bản đồ kèm theo).

- Ông Nguyễn Nhân và bà Nguyễn Thị Mỹ Trang có trách nhiệm điều chỉnh lại

vị trí máng xối (khoảng không gian quyền sử dụng đất) tại điểm A là 00 đến điểm B là 0,03m theo đúng ranh giới và hiện trạng quyền sử dụng đất mà ông Nhân, bà Trang được cấp theo ranh giới hiện trạng thửa đất (điểm A giữ nguyên không điều chỉnh đến điểm B là 0,03m theo bản đồ thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị lập ngày 22/01/2026). Ông Nguyễn Nhân, bà Nguyễn Thị Mỹ Trang không được cản trở quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Chương và bà Ngô Thị Phương Thảo theo hiện trạng ranh giới đất của hai gia đình đã thống nhất.

- Đối với diện tích đất gia đình ông Nguyễn Văn Chương và bà Ngô Thị Phương Thảo sử dụng tăng thêm so với diện tích đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (tăng 155,4m² theo kết quả thẩm định) thì Nguyễn Văn Chương và bà Ngô Thị Phương Thảo có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đất bổ sung theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm:

+ Về chi phí tố tụng: nguyên đơn ông Nguyễn Văn Chương, bà Ngô Thị Phương Thảo và bị đơn ông Nguyễn Nhân, bà Nguyễn Thị Mỹ Trang thỏa thuận mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.221.310 đồng (Thẩm định lần 1: 5.538.000 đồng + Thẩm định lần 2: 4.904.620 đồng = 10.442.620 đồng : 2 = 5.221.310 đồng).

Do ông Nguyễn Văn Chương, bà Ngô Thị Phương Thảo đã nộp toàn bộ chi phí trên nên ông Nguyễn Nhân, bà Nguyễn Thị Mỹ Trang có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Chương, bà Thảo số tiền 5.221.310 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, mà bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ chậm trả tiền, thì phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

+ Về án phí: nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm (150.000 đồng : 2 = 75.000 đồng).

Ông Nguyễn Nhân, bà Nguyễn Thị Mỹ Trang thỏa thuận chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn Chương, bà Ngô Thị Phương Thảo thỏa thuận chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/2023/0000536 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5), tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Chương, bà Ngô Thị Phương Thảo số tiền chênh lệch là 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đường sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5 – Quảng Trị;
- Phòng THADS KV5, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HSVA, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Vũ Ngọc Châu